

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MAI SƠN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2020/HSST

Ngày 28/04/2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN - TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Thịnh

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Văn Sơ

Ông Nguyễn Đức V

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Huế – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên tòa:
Bà

Nguyễn Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2020/HS-ST ngày 09/3/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2019/HSST-QĐ ngày 15.4.2020 đối với bị cáo sau:

Vũ Trung K. Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 23.01.1984, tại huyện Mường La, tỉnh Sơn La. Nơi đăng ký HKTT và nơi ở: Z, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Trình độ học vấn: 09/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Quốc tịch: V Nam. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Chức vụ ĐTDĐ: Không. Con ông: Vũ Mạnh T, sinh năm 1957 và bà: Lê Thị S, sinh năm 1958, hiện đang cư trú tại Z, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Có vợ là Ngô Thị Đ, sinh năm 1987 và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2011.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2015 ngày 06.5.2015 của TAND huyện Mai Sơn xử phạt Vũ Trung K 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02.01.2020 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Lương Văn N, sinh năm 1992. Trú quán: Bản Nong Hay, xã Chiềng Ly, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Có mặt.

Những người làm chứng:

- Anh Tòng Văn V, sinh năm 1996. Trú quán: Bản X, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

- Chị Vi Thị B, sinh năm 1998. Trú quán: Bản J, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 02.4.2018, Vũ Trung K điều khiển xe mô tô hiệu HONDA Wave α , biển kiểm soát 26H6- 643.49 K mượn của Lê Văn C, trú tại tiểu khu 19/5, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn đi từ địa điểm nuôi ong của gia đình C tại bản Nà Ban, xã Hát Lót, huyện Mai Sơn đến bản Ta Xinh, xã Mường Bon, huyện Mai Sơn mục đích để tìm Vi Thị B, sinh năm 1998 vì trước đó K và B có mối quan hệ tình cảm với nhau, hiện B đang làm thuê cho Doanh nghiệp Ánh Trang thi công làm đường tại xã Mường Bon. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, K đến bản Ta Xinh, xã Mường Bon thấy B đang làm cùng nhóm công nhân, K bảo B đi theo K về nhà K nhưng B không đồng ý do đã không còn tình cảm với K nữa. Lúc này K nghĩ B đã có tình cảm với người khác nên K nói với B “mày mà thích thằng nào tao chém thằng đấy” rồi đi về lán công nhân của Doanh nghiệp Ánh Trang. Đến 18 giờ cùng ngày, B và K cùng nhóm công nhân ăn tối tại nhà Tòng Văn V. Trong lúc mọi người đang ăn cơm, uống rượu thì Lương Văn N mệt nên xin phép đi về lán của Công nhân cách nhà V 50 mét để nghỉ. Khoảng 10 phút sau B ăn cơm xong cũng đi xuống lán công nhân thấy N đang nằm ngủ trong màn trên lán tre, B hỏi mượn điện thoại của N để chơi điện tử. Lúc này Vũ Trung K điều khiển xe mô tô đi từ nhà V xuống lán thì thấy B đang ngồi sử dụng điện thoại trong màn còn N đang nằm ngủ, K hỏi B “Chúng mày làm gì đấy”, N trả lời “em có làm gì đâu”. K không nói gì và dựng xe máy ngang lối đi vào lán cạnh phản tre N đang nằm và đi bộ về hướng nhà V. N nằm ngủ tiếp còn B đi ra khỏi màn đến vị trí cột chống giữa lán để sạc điện thoại. Khoảng 5 phút sau, Vũ Trung K lấy 01 con dao và chạy từ hướng nhà V đến dùng tay trái vén màn tại vị trí N đang nằm ngủ, đầu gối chân trái của K quỳ lên trên phản tre, tay phải cầm dao (loại dao dài 40 cm, chuôi dao bằng nhựa, lưỡi dao bằng kim loại, chiều rộng nhất của lưỡi dao là 5 cm) giơ lên chém một nhát về phía người N, do nghe thấy tiếng động N vùng dậy nhìn thấy K đang dùng dao chém mình nên đã giơ tay phải lên đỡ thì bị K chém trúng vào phần mặt ngoài cẳng tay phải. N chạy về phía lán chỉ huy. Do thấy K lấy còn dao xuống lán nên V chạy từ nhà đến can ngăn và giằng con dao từ tay K ném xuống đất. Thấy K chém N bị thương, B nói “Mày chém chết người, mày phải đi tù”, nghe B nói vậy K dùng tay phải tát một nhát và phần cổ bên trái của B và nói “Tao cảnh cáo mày, mai tao còn quay lại” rồi K điều khiển xe mô tô bỏ đi còn N được

mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện Mai Sơn. Còn Vũ Trung K sau khi thực hiện hành vi gây thương tích cho N đã bỏ trốn khỏi địa phương.

Ngày 03/4/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn đã thu giữ tại hiện trường vụ án: 01 con dao dài 40cm cả chuôi, chuôi dao bằng nhựa màu trắng đục dài 14cm, lưỡi dao bằng kim loại có dính máu khô, chiều rộng lớn nhất của lưỡi dao là 5cm. Hiện vật chứng đang lưu tại kho vật chứng Công an huyện Mai Sơn chờ xử lý.

Cơ quan điều tra tiến hành xem xét dấu vết để lại trên cơ thể Lương Văn N: Tại vị trí cẳng tay phải có vết thương dài 10cm, bờ mép sắc gọn, sâu sát xương đứt bán phần cơ duỗi cổ tay trụ và cơ duỗi các ngón tay, vết thương chảy nhiều máu đã được xử lý khâu vết thương.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 76/TgT ngày 18/4/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La, kết luận: *“Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 08%”*.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Trung K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo như nội dung đã khai tại Cơ quan điều tra, bản Cáo trạng đã nêu, đó là: Do nghi ngờ Vì Thị B có quan hệ tình cảm với Lương Văn N, nên ngày 02.4.2018 bị cáo đã có hành vi dùng dao dài 40 cm, chuôi dao bằng nhựa, lưỡi bằng kim loại, chiều rộng lớn nhất của lưỡi dao là 5 cm chém một nhát vào tay phải của Lương Văn N gây thương tích 8%.

Tại phiên tòa, người bị hại anh Lương Văn N thay đổi mức yêu cầu bồi thường dân sự tổng số tiền 10.000.000 VNĐ gồm tiền viện phí, tiền thuốc, tổn thương sức khỏe, công chăm sóc và thiệt hại do mất thu nhập.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên tòa, sau khi trình bày lời luận tội đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vũ Trung K phạm tội Cố ý gây thương tích.

Áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Vũ Trung K từ 14 (mười bốn) đến 18 (mười tám) tháng tù giam. Thời gian thụ hình tính từ ngày bị bắt tạm giữ 02.01.2020.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, Điều 106 BLTTHS 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao dài 40cm cả chuôi, chuôi dao bằng nhựa màu trắng đục dài 14cm, lưỡi dao bằng kim loại có dính máu khô, chiều rộng lớn nhất của lưỡi dao là 5cm.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015. Điều 584, 590 Bộ luật dân sự năm 2015: Buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại Lương Văn N tiền viện phí, tiền thuốc, tổn thương sức khỏe, công chăm sóc với tổng số tiền là 10.000.000VNĐ.

Về án phí: Áp dụng điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Bị cáo, người bị hại: Nhất trí với quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] *Về tình tiết định tội, định khung hình phạt:* Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đó là: Ngày 02.4.2018 do K nghi ngờ Vì Thị B có quan hệ tình cảm với Lường Văn N tại lán của công nhân đang thi công đường tại bản Ta Xinh, xã Mường Mon, huyện Mai Sơn bị cáo đã có hành vi dùng dao dài 40 cm, chuôi dao bằng nhựa, lưỡi bằng kim loại, chiều rộng lớn nhất của lưỡi dao là 5 cm chém một nhát vào tay phải của Lường Văn N gây thương tích 8%. Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời trình bày của người bị hại, của những người làm chứng trực tiếp chứng kiến hành vi của bị cáo, phù hợp với vật chứng đã thu giữ tại hiện trường. Kết luận giám định số: 76/TgT ngày 18.4.2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La về tỷ lệ thương tích của người bị hại. Kết quả xem xét dấu vết trên thân thể của Lường Văn N. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết, chứng cứ mới.

Như vậy, đủ cơ sở kết luận bị cáo Vũ Trung K đã phạm tội cố ý gây thương tích được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn truy tố bị cáo tại Bản cáo trạng số: 25/CT-VKSMS ngày 06.3.2020 là có căn cứ, phù hợp với tính chất hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra.

[2] *Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm:* Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm về hình sự, dân sự. Nhận thức được việc gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật. Nhưng do thiếu rèn luyện, tu dưỡng bị cáo đã phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe của người bị hại, gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm hoang mang lo lắng cho quần chúng nhân dân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, vì lẽ đó khi lượng hình cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội do bị cáo đã gây ra.

[3] *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, xét thấy:* Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2015 bị Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo chưa được xóa án tích đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Sau khi phạm tội bị cáo đã trốn khỏi địa phương, Cơ quan điều tra phải Quyết định truy nã bị cáo.

Tuy nhiên, trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi của bản thân, tỏ ra ăn năn hối cải về việc đã làm, ngày 02.01.2020 bị cáo đã đến trụ sở công an để đầu thú, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích trên, căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo, xét thấy: Cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, từ đó để răn đe, phòng ngừa chung.

[4] *Về vật chứng, xử lý vật chứng*: Cơ quan điều tra đã thu giữ vật chứng là phương tiện phạm tội hiện không còn giá trị sử dụng, căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 40cm cả chuôi, chuôi dao bằng nhựa màu trắng đục dài 14cm, lưỡi dao bằng kim loại có dính máu khô, chiều rộng lớn nhất của lưỡi dao là 5cm.

[5] *Về trách nhiệm dân sự*: Bị cáo chưa bồi thường cho người bị hại. Quá trình điều tra người bị hại Lương Văn N yêu cầu bị cáo phải bồi thường 29.300.000VNĐ. Tuy nhiên tại phiên tòa người bị hại rút một phần yêu cầu, chỉ đề nghị bị cáo bồi thường về một số khoản như tiền điều trị vết thương, viện phí, tổn hại sức khỏe với số tiền 10.000.000VNĐ. Xét yêu cầu của người bị hại là tự nguyện và phù hợp với quy định, cần áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự. Điều 584, 590 Bộ luật dân sự: Chấp nhận yêu cầu của người bị hại, buộc bị cáo phải bồi thường với tổng số tiền là 10.000.000VNĐ.

[6] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân huyện Mai Sơn, Kiểm sát viên, thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] *Về vấn đề khác*: Đối với Vì Thị B quá trình điều tra không phát hiện dấu vết tổn thương trên cơ thể. Vì Thị B từ chối giám định thương tích và không yêu cầu Vũ Trung K phải bồi thường nên không xem xét trong vụ án.

[8] *Về án phí*: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a Khoản 1 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Vũ Trung K phạm tội Cố ý gây thương tích.

1. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vũ Trung K 15 (mười lăm) tháng tù giam. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 02.01.2020.

2. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 40cm cả chuôi, chuôi dao bằng nhựa màu trắng đục dài 14cm, lưỡi dao bằng kim loại có dính máu khô, chiều rộng lớn nhất của lưỡi dao là 5cm.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự. Điều 584, 590 Bộ luật dân sự: Chấp nhận yêu cầu bồi thường của người bị hại tại phiên tòa, buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Lương Văn N tiền viện phí, tiền thuốc, tổn thương sức khỏe với tổng số tiền là 10.000.000VNĐ.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người bị hại có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo chậm trả số tiền trên thì bị cáo còn phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS, Điều 23, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự là 200.000VNĐ, án phí dân sự là 500.000VNĐ.

Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mai Sơn;
- Công an huyện Mai Sơn;
- Chi cục THADS huyện Mai Sơn;
- Bị cáo;
- Người bị hại ;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nông Văn Thịnh